

Số: 156 CV. PTN

Vũng Tàu, ngày 01 tháng 04 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDK TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa- Vũng Tàu

Mã chứng khoán: **HDC**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 HODECO Plaza, 36 Nguyễn Thái Học, P7, Tp.VT

Điện thoại: 02543 856 274

Fax: 02543 856205

Người thực hiện công bố thông tin: ông Đoàn Hữu Thuận

Địa chỉ: 110/12 Phạm Hồng Thái, P7, Tp.Vũng Tàu

Điện thoại: 02543 856 274

Fax: 02543 856 205

Loại thông tin công bố 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01/04/2018 theo đường dẫn: www.hodeco.vn ⇒ Quan hệ cổ đông ⇒ Công bố thông tin ⇒ Biên bản và nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN NHÀ
BÀ RỊA - VŨNG TÀU**



Đoàn Hữu Thuận



Vũng Tàu, ngày 31 tháng 3 năm 2018

Số: 26.....NQ.ĐHCD

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Căn cứ các tờ trình của Hội Đồng Quản trị tại đại hội cổ đông thường niên 2018
- Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 ngày 31/03/2018

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội nhất trí thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017; Kế hoạch SXKD năm 2018. Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2017 sau khi họp nhất của công ty và kế hoạch năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Kết quả năm 2017	Tỷ lệ đạt được (%)	Chỉ tiêu KH năm 2018
1	Giá trị sản lượng	690	700	101	900
2	Doanh thu	605	534	88	700
3	Lợi nhuận trước thuế	80	96,125	120	130
4	Lợi nhuận sau thuế	-	81,066	-	104
5	Tỷ lệ cổ tức	tối thiểu 10%	12%	120	15

Điều 2. Đại hội nhất trí thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2017.

Điều 3: Đại hội nhất trí thông qua báo cáo tài chính, phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2017 cổ phiếu tỷ lệ 12%

a. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.448	1.501
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450,789	450,789
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	695,529	716,021
4	Doanh thu	Tỷ đồng	305,978	415,390
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	94,613	96,125
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	80,070	81,066
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu		1.857

b. Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu tỷ lệ 12%.

STT	Nội dung	Số tiền
I	Lợi nhuận năm trước còn lại :	8.984.796.399
II	Tổng lợi nhuận trước thuế năm nay	94.613.822.314
	- Thuế thu nhập DN phải nộp	14.543.450.684
	- Lợi nhuận sau thuế	80.070.371.630
	Lợi nhuận được phân chia	
	- Trích LN trả liên doanh dự án Thi Sách	6.672.471.035
	- Trích quỹ phát triển sản xuất (10% LNST)	8.007.037.163
	- Trích quỹ khen thưởng, Phúc lợi (10% LNST)	8.007.037.163
	- Trích khen thưởng HĐQT (Theo NQĐHĐCĐ - 1% LNST và 10% phần vượt KH LNST)	2.400.803.000
	- Chia cổ tức 12% (cổ phiếu)	54.093.416.400
	- Lợi nhuận còn lại chưa PP	9.874.403.268

(Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty CP Phát triển nhà BR – VT được đăng tải đầy đủ trên website: www.hodeco.vn và trang web chính thức của UBCKNN, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.HCM.)

Đại hội ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp, tiến hành các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông, sửa đổi điều lệ theo số vốn thực tế mới, lưu ký cổ phiếu tại VSD và niêm yết số cổ phiếu phát hành thêm tại HOSE.

Điều 4: Đại hội nhất trí thông qua báo cáo về phụ cấp của HĐQT, BKS, tiền thưởng của HĐQT năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

*** Thực hiện năm 2017:**

Thù lao HĐQT và BKS: 1,264 tỷ đồng, bằng 90% kế hoạch năm. Trong đó:

- Thù lao của HĐQT: 988 triệu đồng

- Thù lao của BKS là: 276 triệu đồng.

- Tiền thưởng HĐQT: 2.400.803.000 đồng (đã được thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2017)

Tiền lương Ban điều hành: 977,12 triệu đồng (không bao gồm tiền lương của Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/01/2017 đến 19/04/2017)

*** Kế hoạch năm 2018:**

- Thù lao của HĐQT và BKS được chi trả không quá 1,5 tỷ đồng

- Tiền lương Ban điều hành: 2,1 tỷ đồng (bao gồm tiền lương của Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng)

- Tiền thưởng của HĐQT:

Không được thưởng nếu không hoàn thành kế hoạch

Nếu hoàn thành kế hoạch được thưởng 1% trên lợi nhuận sau thuế kế hoạch

Nếu hoàn thành vượt kế hoạch sẽ được thêm 10% phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Điều 5: Đại hội thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty

Điều 6: Đại hội thông qua quy chế về nội bộ về quản trị công ty

Điều 7: Đại hội thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Nội dung chủ yếu:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 991.713 cổ phiếu

- Tỷ lệ phát hành: 2,2%(VĐL)

- Giá phát hành: 10.000 đồng/cp

- Tổng Số tiền thu được: 9.917.130.000 đồng

- Hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ thời điểm phát hành

- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động

-Một số các nội dung ủy quyền HĐQT:

+ Ban hành quy chế phát hành cho người lao động để thực hiện phương án này

+ Quyết định tiêu chí, danh sách CBNV đủ điều kiện tham gia chương trình và SLCP phát hành cho từng CB, NV.

+ Xử lý SLCP không đăng ký mua hết.

+ Sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành một cách linh động, phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

+ Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2018 theo đúng quy định của điều lệ công ty pháp luật hiện hành.

+ Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2018) tại trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao Dịch Chứng khoán Tp.HCM ngay sau khi hoàn tất việc phát hành.

+ Ủy quyền HĐQT và Ban Giám đốc công ty thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty theo đúng số vốn thực tế tăng thêm.

(Chi tiết theo phương án phát hành đính kèm)

Điều 8: Đại hội thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán tài chính doanh nghiệp năm 2018.

Điều 9: Đại hội thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 10: Đại hội thông qua việc miễn nhiệm các chức danh trưởng BKS, thành viên BKS của ông Hồ Việt Thới; chức danh thành viên BKS đối với ông Nguyễn Tấn Tài

Điều 11: Đại hội thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2016 -2020. Cụ thể

- Ông Lê Quốc Trung giữ chức vụ thành viên HĐQT công ty
- Ông Hồ Diên Tiểu giữ chức vụ Trưởng BKS công ty
- Ông Phan Văn Thắng giữ chức vụ thành viên BKS công ty.

Điều 12: Điều khoản thi hành

Đại hội cổ đông giao trách nhiệm cho HĐQT xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thành công nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được thông qua tại Đại hội cổ đông công ty lúc 12 giờ 35 ngày 31 tháng 3 năm 2018 với tỷ lệ đồng ý 100% bằng hình thức biểu quyết.



Đoàn Hữu Chuẩn



Vũng Tàu, ngày 31 tháng 3 năm 2018

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN NHÀ BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Tên doanh nghiệp: Công ty CP Phát triển nhà BR - VT

Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà HODECO Plaza, số 36 Nguyễn Thái Học, P7, Tp.Vũng Tàu, tỉnh BR - VT

Giấy phép đăng ký doanh số 3500444601 (Giấy CNĐKKD cũ số 4903000036) do Sở KH&ĐT tỉnh BR - VT cấp ngày 28/12/2001. Cấp đổi mã số doanh nghiệp, ngày 12 tháng 02 năm 2009, thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh lần thứ 22 ngày 13 tháng 01 năm 2017.

I. Thời gian, địa điểm và thành phần tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

- **Thời gian:** Bắt đầu từ 8h30 ngày 31 tháng 3 năm 2018.

- **Địa điểm:** Hội trường Công ty CP Phát triển nhà BR - VT, tầng 3 HODECO Plaza, 36 Nguyễn Thái Học, P7, TP.Vũng Tàu

- **Thành phần tham dự:** Các cổ đông/đại diện ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách theo thông báo của Trung tâm LKCK Việt nam tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 28/02/2018.

II. Bầu ban kiểm tra tư cách cổ đông và thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

1. Bầu ban kiểm tra tư cách cổ đông

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Vũ Hồng Dương	Trưởng ban	5	Nguyễn Thanh Thảo	Thành viên
2	Lê Thị Vân	Thành viên	6	Phạm Thị Đào	Thành viên
3	Hà Thị Trâm Anh	Thành viên	7	Nguyễn Thị Lang	Thành viên
4	Phan Thị Oanh	Thành viên			

Thành phần ban kiểm tra tư cách cổ đông được đại hội thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội

Để tiến hành Đại hội theo đúng quy định, ông **Vũ Hồng Dương** thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội:

- Số lượng cổ phiếu đang niêm yết tính đến thời điểm hiện tại: 45.078.926 . Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết: 45.077.847 cổ phiếu (do Công ty đang nắm giữ 1.079 cổ phiếu quỹ).

- Đến thời điểm: 8 giờ 30 phút ngày 31/3/2018 Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và nhận ủy quyền: 166 cổ đông nắm giữ 33.077.221 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,4% trên tổng số cổ phần có quyền dự họp. Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp nước CHXHCNVN và điều lệ tổ chức hoạt động, Công ty CP Phát triển nhà BR – VT đủ điều kiện tiến hành tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

III. Bầu Đoàn chủ tịch và thư ký

1. Đoàn Chủ tịch

- Ông: Đoàn Hữu Thuận – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty
- Ông: Lê Việt Liên – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Bà: Bùi Thị Thịnh – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

2. Thư ký.

- Bà : Nguyễn Thị Hồng Nhung – Trưởng ban
- Ông: Nguyễn Quốc Trà – Thành viên

3. Ban kiểm phiếu

- Ông: Nguyễn Quang Đạt – Trưởng ban
- Bà: Lê Thị Vân – Thành viên
- Bà: Lê Quỳnh Hoa – Thành viên
- Bà: Hà Thị Trâm Anh- Thành viên
- Bà: Nguyễn Thanh Thảo – Thành viên

Thành phần Đoàn chủ tịch, thư ký và ban kiểm phiếu được đại hội thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

4. Thông qua quy chế làm việc và chương trình nghị sự của đại hội

Để đại hội tiến hành, ông Nguyễn Đình Duy phổ biến dự thảo quy chế tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2018. Quy chế đã được 100% cổ đông có mặt tại đại hội thông qua.

Đoàn chủ tịch điều hành đại hội theo chương trình đã được thông qua bao gồm các nội dung:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.

- Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2017.
- Báo cáo tổng hợp Tài chính, phân chia lợi nhuận năm 2017 và đề xuất mức chia cổ tức năm 2017.
- Tờ trình báo cáo mức thù lao của HĐQT, BKS, tiền lương Ban điều hành năm 2017, tiền thưởng HĐQT năm 2017; và kế hoạch năm 2018
- Thông qua sửa đổi và bổ sung điều lệ công ty
- Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
- Tờ trình v/v ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán doanh nghiệp năm 2018.
- Tờ trình về việc phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc công ty năm 2018.
- Tờ trình về việc miễn nhiệm các chức danh thành viên BKS, Trưởng BKS
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS(theo hình thức bầu dồn phiếu).
- Thông qua các nội dung bằng hình thức biểu quyết

PHẦN I. NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO

1. Ông Đoàn Hữu Thuận – Chủ tọa đại hội báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018 (Các chỉ tiêu sau khi hợp nhất):

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Kết quả năm 2017	Tỷ lệ đạt được (%)	Chỉ tiêu KH năm 2018
1	Giá trị sản lượng	690	700	101	900
2	Doanh thu	605	534	88	700
3	Lợi nhuận trước thuế	80	96,125	120	130
4	Lợi nhuận sau thuế	-	81,066	-	104
5	Tỷ lệ cổ tức	tối thiểu 10%	12%	120	15%

(Chi tiết tại Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018).

2. Ông Hoàng Chung Kiên đại diện BKS báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.

3. Bà Bùi Thị Thịnh – Trưởng phòng TC – KT: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017:

a. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.448	1.501
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	450,789	450,789
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	695,529	716,021
4	Doanh thu	Tỷ đồng	305,978	415,390
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	94,613	96,125
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	80,070	81,066
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu		1.857

b. Phương án trích lập các quỹ, phân phối LN và tỷ lệ chia cổ tức năm 2017

STT	Nội dung	Số tiền
I	Lợi nhuận năm trước còn lại :	8.984.796.399
II	Tổng lợi nhuận trước thuế năm nay	94.613.822.314
	- Thuế thu nhập DN phải nộp	14.543.450.684
	- Lợi nhuận sau thuế	80.070.371.630
	Lợi nhuận được phân chia	
	- Trích LN trả liền doanh dự án Thi Sách	6.672.471.035
	- Trích quỹ phát triển sản xuất (10% LNST)	8.007.037.163
	- Trích quỹ khen thưởng, Phúc lợi (10% LNST)	8.007.037.163
	- Trích khen thưởng HĐQT (Theo NQĐHĐCĐ - 1% LNST và 10% phần vượt KH LNST)	2.400.803.000
	- Chia cổ tức 12%(cổ phiếu)	54.093.416.400
	- Lợi nhuận còn lại chưa PP	9.874.403.268

(Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty CP Phát triển nhà BR – VT được đăng tải đầy đủ trên website: www.hodeco.vn và trang web chính thức của UBCKNN, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.HCM.)

Trình đại hội ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp, tiến hành các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông, sửa đổi điều lệ theo số vốn thực tế mới và lưu ký cổ phiếu tại VSD và niêm yết số cổ phiếu phát hành thêm tại HOSE.

4. Bà Bùi Thị Thịnh báo cáo về mức thù lao của HĐQT, BKS, tiền lương Ban điều hành năm 2017, tiền thưởng HĐQT năm 2017; và kế hoạch năm 2018 (tờ trình đính kèm)

5. Bà Bùi Thị Thịnh thông qua báo cáo sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty

Ông Nguyễn Quang Đạt – thư ký công ty trình bày chi tiết nội dung báo cáo sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty (Đính kèm tờ trình và nội dung sửa đổi điều lệ)

6. Ông Đoàn Hữu Thuận thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty

Ông Nguyễn Quang Đạt -- thư ký công ty trình bày chi tiết nội dung quy chế nội bộ về quản trị công ty. (Đính kèm tờ trình và quy chế nội bộ về quản trị công ty)

7. Ông Lê Viết Liên thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2018. Với một số thông tin chủ yếu:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 991.713 cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành: 2,2%(VĐL)
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cp
- Tổng Số tiền thu được: 9.917.130.000 đồng
- Hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ thời điểm phát hành
- Phương án sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động

-Một số các nội dung ủy quyền HĐQT:

- + Ban hành quy chế phát hành cho người lao động để thực hiện phương án này
- + Quyết định tiêu chí, danh sách CBNV đủ điều kiện tham gia chương trình và SLCP phát hành cho từng CB, NV.
- + Xử lý SLCP không đăng ký mua hết.
- + Sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành một cách linh động, phù hợp với tình hình thực tế của công ty.
- + Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2018 theo đúng quy định của điều lệ công ty pháp luật hiện hành.
- + Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2018) tại trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao Dịch Chứng khoán Tp.HCM ngay sau khi hoàn tất việc phát hành.
- + Ủy quyền HĐQT và Ban Giám đốc công ty thực hiện các thủ tục sửa đổi , bổ sung điều lệ công ty theo đúng số vốn thực tế tăng thêm.

(Chi tiết theo phương án phát hành đính kèm)

8. Ông: Lê Viết Liên thông qua tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán doanh nghiệp năm 2017. (tờ trình đính kèm)

9. Ông: Lê Viết Liên thông qua tờ trình chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

10. Ông: Lê Viết Liên thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm các chức danh thành viên BKS, Trưởng Ban kiểm soát công ty.

Xin ý kiến biểu quyết trực tiếp. Kết quả: 100% cổ đông tham gia đồng ý

11. Ông Đoàn Hữu Thuận thông qua danh sách đề cử bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 -2020.

Xin ý kiến biểu quyết trực tiếp. Kết quả: 100% cổ đông tham gia đồng ý

12. Ông Nguyễn Quang Đạt – Trưởng Ban kiểm phiếu thông qua quy chế bầu cử và tổ chức bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

PHẦN II – THẢO LUẬN

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các báo cáo, tờ trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. Tóm lược một số ý kiến như sau:

* Ý kiến cổ đông:

- **Câu hỏi 1:** trên trang Web có một dự án khoảng 200ha hiện nay mình có còn tính pháp lý dự án này như thế nào? Mình có còn chủ đầu tư dự án này nữa hay không?

* **Trả lời:** Dự án mà cổ đông nhắc đến là dự án khu du lịch sinh thái Wonderland có diện tích 234ha. Công ty đã thực hiện một số chính sách để thực hiện dự án: nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ... Hiện tại công ty đã có quy hoạch 1/2000, do dự án này nằm trong khu vực quy hoạch dự trữ. Hiện nay UBND tỉnh đã thông qua nhiệm vụ quy hoạch và đang trình Chính phủ quy hoạch chi tiết 1/10.000. UBND tỉnh đã thông báo với công ty tạm dừng triển khai dự án đến khi có quy hoạch chi tiết chính thức thì tiếp tục triển khai dự án. Dự án này nằm trong kế hoạch chiến lược lâu dài của công ty.

- **Câu hỏi 2:** Số liệu về lợi nhuận trước thuế trong báo cáo của chủ tịch HĐQT là 96,125 tỷ đồng, nhưng trong phương án trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức là: 94,613 tỷ đồng; vì sao có sự chênh lệch này?

* **Trả lời:** Lợi nhuận trước thuế 96,125 tỷ đồng là số liệu trong bảng báo cáo hợp nhất của Công ty, bao gồm lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ và các công ty con. Trên thực tế lợi nhuận của các công ty con chưa nộp về công ty, nên trước mắt sẽ chia lợi nhuận trên báo cáo riêng của công ty mẹ: lợi nhuận trước thuế là 94,613 tỷ đồng.

- **Câu hỏi 3:** Triển vọng và tình hình giải quyết vấn đề đất đai (tranh chấp, giải tòa đền bù); tiến độ thực hiện dự án Đồi Ngọc Tước II

* **Trả lời:** Hiện nay công ty đã rất tích cực phối hợp và làm việc với các cơ quan ban ngành, đặc biệt là UBND Tp Vũng Tàu, và Phường 8 để thực hiện nhanh các công tác giải quyết tranh chấp đất đai tại dự án. Đồng thời đã cho tiến hành thi công hoàn thiện cơ sở hạ tầng ở hai lô G và I và sẽ đưa vào kinh doanh quý III/2018.

- **Câu hỏi 4: Kết quả kinh doanh và lợi nhuận dự kiến của quý I/2018**

* **Trả lời:** Hiện nay (ngày 31/3/2018) Chưa có báo cáo chính thức, nhưng theo số liệu báo cáo tạm thời: Doanh thu dự kiến quý I/2018: 250 tỷ, Lợi nhuận từ 30-35 tỷ, đến từ các dự án: một phần đến từ dự án Khu đô thị mới Phú Mỹ và phần lớn đến từ dự án: Chung cư Bình Giã Resident

PHẦN III. KẾT QUẢ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Ông Nguyễn Quang Đạt thông báo kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 – 2020. Theo đó:

- **Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	% Biểu quyết
1	Lê Quốc Trung	32.922.081	99,53%

- **Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS**

STT	Họ và tên	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ
1	Hồ Diên Tiếu	35.442.814	53,55%
2	Phan Văn Thắng	29.757.080	44,98%

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, các ông/bà đã được bầu bổ sung vào HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2016 -2020:

- Ông: Lê Quốc Trung được bầu bổ sung làm thành viên HĐQT công ty
- Ông Hồ Diên Tiếu và ông Phan Văn Thắng được bầu bổ sung làm thành viên BKS công ty.

2. Công bố kết quả bầu Trưởng Ban kiểm soát

Ông Hoàng Chung Kiên đại diện Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020 công bố kết quả bầu trưởng Ban kiểm soát công ty. Cụ thể:

Ông Hồ Diên Tiếu được bầu làm trưởng ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2016 - 2020 với tỷ lệ đồng ý 100%

PHẦN III. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Đại hội đã nhất trí thông qua 100% bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết các nội dung tại đại hội.

Tại thời điểm ngay trước khi tiến hành biểu quyết các vấn đề nêu trên, ông Nguyễn Quang Đạt - Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo lại số lượng cổ đông và đại diện theo ủy quyền là 166 cổ đông đại diện 33.077.221 cổ phần chiếm 73,4% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Riêng nội dung thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, các cổ đông là CB – NV trong công ty là những người có quyền và lợi ích liên quan nên sẽ không tham gia bỏ phiếu. Số lượng cổ phiếu có quyền biểu

quyết là 18.552.421 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu không có quyền biểu quyết là: 14.524.800 cổ phiếu.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

STT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Ý kiến khác	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018	33.077.221	100%	0	0%	0	0%
2	Thông qua báo cáo Ban kiểm soát	33.077.221	100%	0	0%	0	0%
3	Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017; Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017	33.077.221	100%	0	0%	0	0%
4	Ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm và tiến hành các thủ tục cần thiết để tiến hành chi trả cổ tức bằng cp cho cổ đông, sửa đổi điều lệ công ty theo vốn mới, lưu ký tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE	33.077.221	100%	0	0%	0	0%
5	Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS, tiền lương Ban điều hành năm 2017, tiền thưởng HĐQT năm 2017; và kế hoạch năm 2018	33.077.221	100%	0	0%	0	0%
6	Thông qua việc sửa đổi và bổ sung điều lệ công ty	33.077.221	100%	0	0%	0	0%
7	Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty	33.077.221	100%	0	0%	0	0%

STT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Ý kiến khác	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
8	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV công ty	18.348.671	98,93%	0	0%	197.750	1,07%
9	Thông qua ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018	33.077.221	100%	0	0%	0	0%
10	Thông qua chức danh chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty	32.873.471	99,4%	0	0%	197.750	0,6%
11	Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS công ty	33.077.221	100%	0	0%	0	0%

Kết luận: Với các tỷ lệ đồng ý như trên theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty, toàn bộ các vấn đề Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông đã được thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT tổ chức thực hiện các nội dung, vấn đề đã được thông qua tại đại hội này.

Biên bản đại hội được lập vào lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày, biên bản được đọc lại cho các cổ đông trong cuộc họp cùng nghe, nhất trí thông qua.

Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau.

THƯ KÝ


Nguyễn Thị Hồng Nhung


Nguyễn Quốc Trà

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 3 năm 2018




Đoàn Hữu Chuẩn



Vũng Tàu, ngày 31 tháng 3 năm 2018

TỜ TRÌNH

“V/v ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018”

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu
- Căn cứ vào tình hình thực tiễn sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để thực hiện việc kiểm toán độc lập các báo cáo tài chính của Công ty CP Phát triển nhà BR – VT trong năm 2018 theo quy định của pháp luật và điều lệ của công ty một cách thuận tiện. Hội đồng quản trị công ty kính trình đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua!



ĐOÀN HỮU THUẬN



Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

*"V/v Thông qua Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn chức vụ
Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty"*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh trong năm 2018 đồng thời thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc công ty năm tài khoá 2018.

Kính trình đại hội phê duyệt!



ĐOÀN HỮU THUẬN

BẢNG PHÂN CẤP QUYỀN HẠN GIỮA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị	Tổng Giám Đốc
I	Trong lĩnh vực điều hành hoạt động của công ty		
1	Thông qua kế hoạch phát triển dài hạn và ngắn hạn của công ty	Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty	Chịu trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch kinh doanh và kế hoạch khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám Đốc và trình HĐQT; ĐHDCĐ thông qua. Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại Hội Đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại Hội đồng cổ đông thông qua.
2		Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám Đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty	Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của công ty mà không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị
3		Quyết định giải pháp khắc phục các biến động lớn về phương án sản xuất kinh doanh và/hoặc đầu tư công ty	Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của công ty
II	Trong lĩnh vực huy động vốn		
1	Quyết định loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần	Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.	

STT	Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị	Tổng Giám Đốc
2	Quyết định mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành	Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng.	
3		Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty.	
4		Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.	
5			Tổ chức thực hiện việc quản lý, cấp sổ chứng nhận cổ đông, các giao dịch chuyển nhượng cổ phần, quản lý thực hiện các quyền khác của cổ đông theo quy định của Điều lệ và pháp luật. Lập báo cáo về quản lý cổ đông trình HĐQT định kỳ 6 tháng mỗi lần hoặc theo yêu cầu đột xuất của HĐQT
6	Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh Nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến	Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh	Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh

STT	Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị	Tổng Giám Đốc
	các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông		
7		Phê duyệt việc vay vốn ngân hàng và/hoặc các tổ chức tài chính và/ hoặc cá nhân để phục vụ hoạt động kinh doanh và đầu tư của công ty	Đề xuất việc vay vốn ngân hàng và/ hoặc các tổ chức tài chính và /hoặc cá nhân để phục vụ hoạt động kinh doanh và đầu tư của công ty
III	Trong lĩnh vực đầu tư		
1	Quyết định các dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của công ty	Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị đến dưới 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của công ty	Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản sau khi có chủ trương hoặc có ủy quyền của Chủ tịch HĐQT (đối với lĩnh vực đầu tư và bán tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT)

STT	Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị	Tổng Giám Đốc
2	Quyết định việc góp vốn thành lập doanh nghiệp, góp vốn vào doanh nghiệp, mua cổ phần có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35%(ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty	Quyết định việc góp vốn thành lập, mua cổ phần, góp vốn vào các doanh nghiệp khác mà có giá trị đến dưới 35%(ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty	
3	Quyết định các hợp đồng và giao dịch với những người được quy định tại khoản 1 điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của công ty	Quyết định các hợp đồng và giao dịch với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh Nghiệp với giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của công ty	
4		Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật	Đề xuất và trình phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật
5		Quyết định về việc xây dựng và sử dụng thương hiệu; các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ	Đề xuất và trình việc xây dựng và sử dụng thương hiệu; các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ,
IV	Trong lĩnh vực phê duyệt hợp đồng		

STT	Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị	Tổng Giám Đốc
		Quyết định các hợp đồng kinh doanh, thương mại, thi công công trình... có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của công ty	Trình HĐQT phê duyệt trước khi Quyết định các hợp đồng kinh doanh, thương mại, thi công công trình ...có giá trị từ 5 tỷ đến dưới 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của công ty. Đối với các hợp đồng có giá trị dưới 5 tỷ, Tổng Giám đốc có quyền quyết định, nhưng phải báo cáo cho HĐQT sau khi ký trong các trường hợp bán các sản phẩm dự án: nhà phố, biệt thự, căn hộ chung cư...thì bảng giá phải được thông qua HĐQT phê duyệt trước khi chào bán.
V	Trong lĩnh vực tổ chức nhân sự		
1	Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, hoặc chuyển đổi công ty	Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản công ty	

STT	Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị	Tổng Giám Đốc
2	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành; Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó. Thông qua việc bổ nhiệm Trưởng các Phòng, ban nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc.	Kiến nghị số lượng, thành phần cán bộ quản lý mà công ty cần tuyển dụng để hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của Hội đồng quản trị, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý; Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh là cấp Trưởng các phòng, ban nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc sau khi có sự đồng ý của Hội đồng quản trị. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh là cấp Phó các phòng, ban nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc
3	Quyết định quy chế quản lý nội bộ của công ty	Quyết định cơ cấu tổ chức, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác	Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty
4	Quyết định tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát và báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát.	Đề xuất mức thù lao của Thành viên HĐQT; Quyết định tiền lương của Tổng Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác	Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám Đốc
5			Tuyển dụng lao động

STT	Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị	Tổng Giám Đốc
6			Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ
VI	Trách nhiệm báo cáo		
1	Thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán; Báo cáo của HĐQT; Báo cáo của Ban kiểm soát	Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại Hội đồng cổ đông	Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng Giám Đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm.
2			Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn , hàng năm và hàng quý của công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của công ty





Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH
BÁO CÁO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu
- Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hôm nay, ngày 31/3/2018, tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty Cổ phần phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu, HĐQT Công ty xin báo cáo và thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng tinh thần luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng đồng thời phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể như sau: *(file đính kèm)*

Kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt.



ĐOÀN HỮU THUẬN

PHỤ LỤC

(Đính kèm tờ trình về việc sửa đổi điều lệ công ty)

STT	Vị trí	Điều lệ cũ	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
1	Điểm h, khoản 1, điều 1	Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan đến cổ đông lớn của công ty	Không phải là người sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.	
1	Khoản 3 điều 2 (trụ sở chính công ty)	ĐT: (064).3856274; Fax: (064).3856205	ĐT: (0254).3856274; Fax: (0254).3856205	Thay mã vùng
2	Khoản 4 điều 2	Tổng Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật của công ty	Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của công ty	
3	Khoản 1 điều 3		<p>Bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nuôi trồng thủy sản nội địa (mã ngành: 0322) - Trồng rừng và chăm sóc rừng (mã ngành: 0210) - Trồng cây hàng năm khác. Chi tiết: trồng ngô cây, trồng cỏ và quy hoạch, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bèo nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh (muồng muồng); v.v..(mã ngành: 0119) - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: khách sạn, biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày (mã ngành: 5510) - Dịch vụ phục vụ đồ uống. Chi tiết: quán rượu, bia, quầy bar; (mã ngành: 5630) - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: nhà hàng, quán ăn, nhà hàng ăn uống; (mã ngành: 5610) - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) (mã ngành: 5621) - Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động...(mã ngành: 4329) 	

STT	Vị trí	Điều lệ cũ	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
			<p>- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết : Quản lý, thẩm tra chi phí đầu tư xây dựng, tư vấn xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng - công nghiệp. Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thiết kế cơ điện công trình. Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. thiết kế cấp thoát nước công trình; thiết kế thông gió – cấp thoát nhiệt; thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng; Thẩm tra thiết kế kiến trúc công trình dân dụng - công nghiệp. Thẩm tra thiết kế quy hoạch xây dựng. Thẩm tra thiết kế cơ điện công trình. Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thẩm tra thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp thẩm tra thiết kế cấp thoát nước công trình; thẩm tra thiết kế thông gió – cấp thoát nhiệt; thẩm tra thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng; Giám sát thi công xây dựng; giám sát công tác xây dựng công trình; giám sát lắp đặt thiết bị công trình; giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ (mã ngành: 7110)</p>	
4	Khoản 1 điều 4	<p>Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này.....</p>	<p>Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của công ty đã đăng ký trên cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này.....</p>	<p>Ngành nghề KD theo quy định mới không thể hiện trên giấy đăng ký kinh doanh</p>

STT	Vị trí	Điều lệ cũ	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
5	Khoản 2 điều 4	Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	
6	Khoản 1 điều 5	Vốn điều lệ của Công ty Cổ Phần Phát triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu là 450.789.260.000 VND, bằng chữ: (Bốn trăm năm mươi tỷ bảy trăm tám mươi chín triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 45.078.926 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng (mười ngàn đồng).	Được sửa theo hướng: vốn điều lệ được sửa theo số vốn thực tế được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	
7	Khoản 2 điều 8	Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức.	Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.	Quy định cụ thể, rõ ràng hơn căn cứ theo điều lệ mẫu
8	Khoản 3 điều 11	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên (10%) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên (5%) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau	

STT	Vị trí	Điều lệ cũ	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
9	Điểm b Khoản 5 Điều 16	Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng (hoặc tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ).	Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng.	
10	Điểm d Khoản 5 Điều 16	Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ Công ty.	Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.	
11	Điểm c khoản 3 điều 23	Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác	Thành viên HĐQT công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 5 công ty khác.	
12	Khoản 2 Điều 25	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch uỷ quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch có thông báo cho Hội đồng quản trị. Trường hợp chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình thì các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định phó chủ tịch giữ chức Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ</p>	<p>Chủ tịch HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT b. Tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo quy định của điều lệ công ty và luật doanh nghiệp c. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT d. Tổ chức việc thông qua Nghị quyết của HĐQT e. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT f. Chủ tọa cuộc họp Đại hội cổ đông g. Thay mặt HĐQT ký các văn bản, xử lý mọi công việc thuộc quyền và nghĩa vụ của HĐQT h. Thay mặt HĐQT ký và gửi các báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông i. Thay mặt HĐQT ký quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác (nếu có) k. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo phân công nhiệm vụ 	

STT	Vị trí	Điều lệ cũ	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
		tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.	của HĐQT, theo quy định pháp luật và điều lệ của công ty. l. Phó Chủ tịch HĐQT có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch HĐQT trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp chủ tịch có thông báo cho HĐQT m. Trường hợp chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình thì các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định phó chủ tịch giữ chức Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.	
12	Khoản 8 điều 26		Bổ sung: Trong trường hợp không đủ số lượng thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.	
13	Điều 30	Thư ký Công ty . Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký công ty bao gồm: a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội	Người phụ trách quản trị công ty 1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. 2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: a. Có hiểu biết về pháp luật; b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị. 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao	

STT	Vị trí	Điều lệ cũ	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
		<p>đồng cổ đồng theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>b. Làm biên bản các cuộc họp.</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.</p> <p>d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</p> <p>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</p> <p>b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Tham dự các cuộc họp;</p> <p>e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</p> <p>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.</p> <p>h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	
14	Khoản 1 điều 53	<p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 53 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu nhất trí thông qua ngày 13 tháng 4 năm 2008 tại hội trường Du lịch và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này .Được sửa đổi bổ sung lần thứ 2 theo nghị quyết Đại hội cổ đông</p>	<p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 53 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu nhất trí thông qua ngày 13 tháng 4 năm 2008 tại hội trường Du lịch và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này .Được sửa đổi bổ sung lần thứ bảy theo nghị quyết Đại hội cổ đông công ty ngày 31 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu, số 36 Nguyễn Thái Học, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu</p>	

STT	Vị trí	Điều lệ cũ	Đề nghị sửa đổi	Ghi chú
		<p>hợp ngày 29 tháng 03 năm 2011. sửa đổi bổ sung lần thứ ba theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông công ty ngày 22 tháng 4 năm 2012, sửa đổi bổ sung lần thứ sáu theo nghị quyết Đại hội cổ đông công ty ngày 16 tháng 4 năm 2016, tại Hội trường Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu, số 36 Nguyễn Thái Học, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu</p>		

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐOÀN HỮU THUẬN



Vũng Tàu, ngày 31 tháng 3 năm 2018

TỜ TRÌNH
BÁO CÁO THÙ LAO (PHỤ CẤP) VÀ TIỀN THƯỜNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TIỀN LƯƠNG BAN
ĐIỀU HÀNH CÔNG TY NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM
2018

- Căn cứ mục 1 và 2 điều 158 “ Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc” và mục 1 và 2 điều 167 “Tiền lương và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát ” tại luật doanh nghiệp năm 2014.

- Căn cứ mục 7,8 và 9 điều 24 “ Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT” và mục 4 điều 35 “ Ban kiểm soát ” tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần phát triển nhà Bà Rịa-Vũng Tàu (HODECO).

- Căn cứ điều 16 “Thù lao của Hội đồng quản trị” và điều 22 “ Thù lao của Ban kiểm soát” tại thông tư Số: 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/07/2012.

- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 26 tháng 4 năm 2017 của công ty CP Phát Triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu, V/v chi trả thù lao (phụ cấp) cho HĐQT, BKS và tiền thưởng cho HĐQT năm 2017.

- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị áp dụng cho công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị Công ty xin được báo cáo cụ thể mức thù lao (phụ cấp) của HĐQT, BKS; tiền lương của BDH, tiền thưởng của HĐQT năm 2017 và kế hoạch thực hiện năm 2018. Cụ thể như sau:

1. Kế hoạch năm 2017:

- Thù lao của HĐQT và BKS được chi trả không quá 1,4 tỷ đồng
- Tiền thưởng của HĐQT:
 - Không được thưởng nếu không hoàn thành kế hoạch

- Nếu hoàn thành kế hoạch được thưởng 1% trên lợi nhuận sau thuế
- Nếu hoàn thành vượt kế hoạch sẽ được thêm 10% phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

2. Kết quả thực hiện năm 2017:

Thù lao HĐQT và BKS: 1,264 tỷ đồng, bằng 90 % kế hoạch năm. Trong đó:

- Thù lao của HĐQT: 988 tỷ đồng
- Thù lao của BKS là: 276 triệu đồng.
- Tiền thưởng HĐQT: 2.400.803.000 đồng (đã được thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2017)

Tiền lương Ban điều hành: 977,12 triệu đồng (không bao gồm tiền lương của Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/01/2017 đến 19/04/2017)

3. Kế hoạch năm 2018:

Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty năm 2018; HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao HĐQT, BKS, tiền lương của BDH và tiền thưởng cho HĐQT năm 2018 như sau:

- Thù lao của HĐQT và BKS được chi trả không quá 1,5 tỷ đồng
- Tiền lương Ban điều hành: 2,1 tỷ đồng (bao gồm tiền lương của Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng)
- Tiền thưởng của HĐQT:
 - Không được thưởng nếu không hoàn thành kế hoạch
 - Nếu hoàn thành kế hoạch được thưởng 1% trên lợi nhuận sau thuế kế hoạch
 - Nếu hoàn thành vượt kế hoạch sẽ được thêm 10% phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐOÀN HỮU THUẬN



Vũng Tàu, ngày 31 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

*Vv: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình
lựa chọn cho người lao động năm 2018*

- Căn cứ luật Doanh nghiệp năm 2014.
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được quốc hội thông qua ngày 29/6/2006
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được quốc hội thông qua ngày 24/11/2010
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Phát triển nhà BR – VT

HDQT công ty CP Phát triển nhà BR – VT kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2018 (ESOP 2018). Cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty CP Phát triển nhà BR – VT
2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
4. Tổng SLCP đã phát hành: 45,078,926 cổ phiếu
5. Tổng SLCP đang lưu hành: 45,077,847 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.079 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 991.713 cổ phiếu
8. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
9. Tổng Giá trị phát hành theo mệnh giá: 9.917.130.000 đồng
10. Tỷ lệ phát hành: 2,2% (trên VDL)
11. Tổng số tiền thu được: 9.917.130.000 đồng
12. Tiêu chí và đối tượng phát hành: Cán bộ, nhân viên Công ty CP Phát triển nhà BR – VT theo danh sách do HDQT phê duyệt (Ủy quyền HDQT quyết định danh sách,



tiêu chí, duyệt danh sách CBCNV được hưởng ESOP trong tổng số cổ phần được duyệt và số lượng cổ phần cụ thể của từng đối tượng được hưởng)

13. Hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ thời điểm phát hành

14. Mục đích phát hành: Tăng cường sự gắn bó, nâng cao tinh thần trách nhiệm và phát huy tối đa khả năng, trí tuệ của các cán bộ quản lý, nhân viên với sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty, đáp ứng nhu cầu về vốn.

15. Chuyển nhượng quyền mua: Không được chuyển nhượng quyền mua

16. Phương thức xử lý số cổ phần không được đăng ký mua: Số lượng cổ phần phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có) sẽ do HĐQT quyết định đối tượng chào bán cho cán bộ, nhân viên khác tùy thuộc vào mức độ đóng góp đối với công ty.

17. Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi ĐHCĐ phê duyệt phương án chào bán và sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Ủy quyền HĐQT quyết định thời gian cụ thể.

18. Phương án sử dụng tiền từ đợt phát hành :

- Tổng số tiền dự kiến thu được: 9.917.130.000đ.

- Kế hoạch sử dụng vốn từ đợt phát hành: tăng nguồn vốn lưu động cho công ty.

19. Ủy quyền: HĐQT trình ĐHCĐ ủy quyền HĐQT quyết định tất cả các vấn đề:

- Ban hành quy chế phát hành cho người lao động để thực hiện phương án này

- Quyết định tiêu chí, danh sách CBCNV đủ điều kiện tham gia chương trình và

SLCP phát hành cho từng CB, NV.

- Xử lý SLCP không đăng ký mua hết.

- Sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành một cách linh động, phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2018 theo đúng quy định của điều lệ công ty pháp luật hiện hành.

- Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2018) tại trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao Dịch Chứng khoán Tp.HCM ngay sau khi hoàn tất việc phát hành.

- Ủy quyền HĐQT và Ban Giám đốc công ty thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty theo đúng số vốn thực tế tăng thêm.



Kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt.

Xin chân thành cảm ơn!

**ĐOÀN HỮU THUẬN**
CHỦ TỊCH
Đoàn Hữu Thuận





Vũng Tàu, ngày 31 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

A - THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2017

I. Tình hình kinh tế - xã hội bước vào năm kế hoạch 2017:

1. Thuận lợi :

Chính Phủ đã có những chủ trương quyết liệt về việc tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Ngân hàng Nhà nước đã hạ lãi suất cho vay tại các ngân hàng thương mại trong năm qua. Một số chính sách khác của Chính Phủ về hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp, đối thoại với doanh nghiệp. Tỉnh Ủy, UBND, HĐND Tỉnh cũng tổ chức nhiều cuộc gặp gỡ doanh nghiệp để tìm hiểu và giải quyết các khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh. Thị trường chứng khoán đã có những tăng trưởng tích cực, đó là tín hiệu tốt cho nền kinh tế hồi phục.

Sự quan tâm chỉ đạo, giải quyết các vướng mắc từ Trung ương đến các cấp lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, các sở, ban, ngành của Tỉnh đối với sự phát triển của các doanh nghiệp trên địa bàn là yếu tố quan trọng tạo động lực cho các doanh nghiệp vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ, ngoài ra sự tạo điều kiện của các ngân hàng, sự hỗ trợ, đồng hành của các đơn vị bạn cũng là yếu tố không thể thiếu trong sự thành công của doanh nghiệp.

Sự đoàn kết của tập thể Hội đồng quản trị cũng như ban lãnh đạo công ty trong việc quyết tâm thực hiện nhiệm vụ được giao, trong quá trình đối mặt với khó khăn, thử thách cùng với sự cố gắng nỗ lực vươn lên vượt khó của tập thể CB-CNV công ty là yếu tố đồng hành cùng chúng ta trong việc thực hiện hoàn thành vượt mức nhiệm vụ năm 2017.

2. Khó khăn :

Sang năm 2017, mặc dầu có sự khởi sắc của thị trường bất động sản, tuy vậy so với thị trường bất động sản ở các thành phố lớn là TP.HCM và Hà Nội, Đà Nẵng thì sự

chuyển biến không mạnh. Ở các tỉnh thành khác các doanh nghiệp đua nhau đón đầu, ra hàng hàng loạt dẫn đến cung đang dần vượt cầu, làm cho đầu ra gặp nhiều khó khăn. Điển hình ở Vũng Tàu: DIC rao bán hơn 1.300 căn và đang xây thêm hơn 1000 căn tại khu đô thị Chí Linh, Hưng Thịnh hơn 900 căn, Sơn thịnh 800 căn và một số nhà đầu tư khác cũng có nhiều dự án đang đưa hàng vào thị trường.

Luật pháp liên quan đến kinh doanh bất động sản được sửa đổi đã được thông qua ngày càng thắt chặt các thủ tục trong đầu tư xây dựng và bất động sản, nhưng liên quan đến giá đất vẫn cơ bản chưa có gì thay đổi do đó chính sách về đất đai, chính sách đền bù giải phóng mặt bằng vẫn tiếp tục là vướng mắc, dẫn đến việc triển khai các dự án đầu tư vẫn chậm ảnh hưởng đến các hoạt động của doanh nghiệp.

Việc xử lý các vướng mắc của công ty của cơ quan các cấp chưa đồng bộ và quyết liệt nên tiến độ triển khai các dự án của Công ty không đúng như tiến độ mong muốn.

II. Các mục tiêu chủ yếu đạt được trong năm 2017

Đã thi công hoàn chỉnh lô A khu chung cư 18 tầng tại 199 Nam Kỳ Khởi Nghĩa và đã bàn giao nhà cho các khách hàng. Trong năm 2017, bán 02 căn còn 05 căn đã làm chủ quyền và đang cho thuê.

Triển khai công tác lập chủ quyền khu nhà ở các dự án khác như xong cơ bản cấp giấy CNSH nhà cho dự án khu đồi II phường 10, cấp xong giấy CNSH nhà của các căn hộ chung cư và các dự án khác cũng đang được tiến hành.

Phần nền đất của dự án khu đô thị Phú Mỹ đợt đầu cũng đang được kinh doanh. Trong năm, công ty bán được hết các lô liên kế và biệt thự còn 02 lô đất lớn.

Khu biệt thự Đồi Ngọc Tước II: công ty đã đẩy mạnh công tác phối hợp với UBND Tỉnh, UBND TP.Vũng Tàu và UBND Phường 8 giải quyết tranh chấp với ông Lâm Văn Xinh, xử lý các hộ lấn chiếm đất nhưng do kết quả chậm nên công việc kinh doanh bị ảnh hưởng nhiều.

Đã hoàn thành công tác đầu tư và xây dựng khu chung cư Bình An Phường 10, trong năm 2017 đã bán được 94 căn hộ, tổng số căn hộ đã bán là 310 căn, đạt 82% .

Dự án khu nhà ở phía tây đường 3/2 phường 11- TP.Vũng Tàu với diện tích khoảng 6,3 ha đã thi công xây dựng phần hạ tầng, san lấp xong phần diện tích đất của công ty, hoàn chỉnh nền đường hệ thống giao thông. Công ty đang tiếp tục thỏa thuận phần đất còn lại và xin Tỉnh giao phần đất do TTQĐ quản lý thuộc dự án. Việc xin thi

công trước hệ thống kênh thoát nước chung nhằm hoàn chỉnh việc đấu nối hệ thống giao thông khó thực hiện được. Hiện nay, công ty đang chờ đường Hàng Điều TP. Vũng Tàu chuẩn bị triển khai.

Các dự án Ecotown Phú Mỹ, dự án nhà ở xã hội Phú Mỹ, Dự án Đông 3/2 cũng đang được thúc đẩy công tác chuẩn bị đầu tư để triển khai trong năm 2018.

Đã đề nghị UBND TP. Vũng Tàu khảo sát giá đất để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và có cơ sở để thỏa thuận với các chủ sử dụng đất trong các dự án của công ty như: khu đô thị Phước Thắng; khu nhà ở Hải Đăng ở phường 12 và khu Ngọc Tước P.8, TP. Vũng Tàu và công ty cũng đang đẩy mạnh công tác thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong các dự án trên. Riêng dự án khu nhà ở Hải Đăng trong năm công ty đã nhận chuyển nhượng được thêm khoảng 6 ha, nâng diện tích đất công ty đã nhận chuyển nhượng lên khoảng 29 ha.

Các dự án trong danh mục đầu tư của công ty cũng đang được chuẩn bị để có thể triển khai xây dựng vào thời điểm thích hợp.

Công ty đã ký hợp đồng nguyên tắc và đã đặt cọc để hợp tác đầu tư và nhận chuyển nhượng dự án Đại Dương với diện tích gần 20ha ở khu Chí Linh cửa lấp.

Khu nhà ở cán bộ, chiến sĩ trong liên doanh với Tổng cục cảnh sát và dự án Thi Sách đã được chuyển nhượng theo kế hoạch để cơ cấu lại danh mục dự án đầu tư đã đem lại dòng tiền và lợi nhuận đáng kể cho công ty.

Trong năm qua, mặc dù điều kiện có khó khăn nhưng các công ty con, công ty liên kết gồm: Công ty cổ phần Xây dựng - Bất động sản HODECO, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HODECO, Công ty cổ phần Bê tông và Xây lắp HODECO đã có những nỗ lực cố gắng rất lớn trong việc khắc phục khó khăn. Công ty cổ phần Bê tông và Xây lắp HODECO lợi nhuận khoảng 2 tỷ đồng, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HODECO lợi nhuận khoảng 2 tỷ đồng. Riêng Xí nghiệp Dịch vụ và Du lịch do hậu quả năm trước để lại nên năm nay lỗ 0,873 tỷ

Công ty cũng đã cố gắng duy trì ổn định dòng tiền lưu chuyển trong năm tạo nên sự ổn định năng lực tài chính, bảo đảm cho việc bình ổn hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong thời gian qua.

Duy trì tốt việc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008.

III/ Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Giá trị sản lượng : 700,0 tỷ đồng. Đạt 101% KH,
Doanh thu : 534 tỷ đồng. Đạt 88% KH, (bằng 111% so với 2016. Trong đó Doanh thu đồng tiền từ chuyển nhượng DA Gò Sao của Cty là 114 tỷ, ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính từ DA này là 36 tỷ)
Lợi nhuận trước thuế : 96,125 tỷ đồng. Đạt 120 %KH.
Nộp ngân sách : 31,7 tỷ đồng.
Thu nhập bình quân : 8,5 triệu đồng/người/tháng
Dự kiến chia cổ tức : 12% (bằng cổ phiếu)
Mục tiêu thực hiện của các đơn vị thành viên:

STT	Chi tiết	Đơn vị	Cty C&C HODECO	Cty C&R HODECO	Cty I&C HODECO	XN DV Du lịch
1	Sản lượng	Tỷ đ.	88,8 (101%)	38,65 (58%)	95,0 (158%)	5,1
2	Doanh thu	Tỷ đ.	77,9 (94%)	34,3 (57%)	94,0 (153%)	5,1
3	Lợi nhuận	Tỷ đ.	2,0 (57%)	0,1	2,0 (100%)	-0,873
4	Nộp NS	Tỷ đ.	1,514	1,281	1,976	0,15

IV/ Công tác xã hội:

Trong năm, công ty đã tiếp tục tham gia tích cực công tác xã hội, tham gia các chương trình xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa, ủng hộ các quỹ phòng chống bạo lực, nuôi dưỡng bà mẹ liệt sỹ, gia đình liệt sỹ, quỹ xóa đói giảm nghèo và chương trình học sinh nghèo hiếu học do UBND Tỉnh, Mặt Trận Tổ Quốc, Liên Đoàn Lao Động cũng như các cơ quan chức năng khác kêu gọi.

Trong năm 2017, công ty đã dành trên 900 triệu đồng cho quỹ hỗ trợ các hoạt động từ thiện, xã hội.

Năm 2017, nhiều CB-CNV công ty đã được bình xét nhiều danh hiệu khen thưởng vì thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

Khen thưởng tập thể: có 05 tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được công nhận “Tập thể lao động tiên”. Trong đó có 03 tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đề nghị UBND Tỉnh danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” và đề nghị UBND Tỉnh tặng Bằng khen.

Khen thưởng cá nhân: Công nhận lao động tiên tiến cho 116 cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiến sỹ thi đua cấp cơ sở cho 24 cá nhân, tặng giấy khen cho 18 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công ty đang đề xuất lên cấp trên xem xét tặng bằng khen cho 18 cá nhân

Trong năm qua cũng là năm khó khăn đối với các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp trong ngành xây dựng – bất động sản như chúng ta nói riêng. Tuy vậy với sự nỗ lực cố gắng của tập thể lãnh đạo và CB-CNV, công ty đã vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh tế - chính trị của mình.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2018

I. Nhận định tình hình kinh tế xã hội bước vào năm kế hoạch 2018:

1. Thuận lợi :

Tiếp tục thực hiện chỉ thị của Chính Phủ về việc tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, Ngân hàng Nhà nước đã đang có xu hướng giảm lãi suất cho vay tại các ngân hàng thương mại trong thời gian tới.

Công ty đã chuẩn bị được một số quỹ đất tương đối tốt cho sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp.

Sự quan tâm của Chính phủ đối với hoạt động của các doanh nghiệp đã được Thủ Tướng chỉ đạo thường xuyên, việc giải quyết các vướng mắc của lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, các sở, ban, ngành của Tỉnh đối với sự phát triển của các doanh nghiệp trên địa bàn cũng được quán triệt, cùng với sự tạo điều kiện của các ngân hàng, sự hỗ trợ của các đơn vị bạn.

Công ty nhận chuyển nhượng được dự án Đại dương 19,5ha với mặt tiền biển bãi sau hơn 320m, rất thuận lợi cho sự phát triển bất động sản nghỉ dưỡng trong giai đoạn hiện tại.

Sự đoàn kết của tập thể Hội đồng quản trị cũng như ban lãnh đạo công ty trong việc quyết tâm thực hiện nhiệm vụ được giao, trong quá trình đối mặt với khó khăn, thử thách cùng với sự cố gắng nỗ lực, vươn lên vượt khó của tập thể CB-CNV công ty luôn là sẽ là yếu tố đồng hành cùng chúng ta trong việc khắc phục các khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ năm 2017.

2. Khó khăn :

Sang năm 2018, thị trường bất động sản có sự khởi sắc, ở các thành phố lớn như Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh có tình trạng tăng trưởng nóng, còn các tỉnh thành khác việc tăng trưởng chưa cao, tuy vậy nhiều nhà đầu tư bất động sản đang đổ xô vào đầu tư ở Vũng Tàu làm cho nguồn cung đang vượt cầu ở một số phân khúc; có thể dẫn đến khủng hoảng mới của thị trường với quy mô nhỏ hơn trong ngắn hạn.

Luật pháp liên quan đến kinh doanh bất động sản đã được sửa đổi đã được thông qua ngày càng thắt chặt các thủ tục trong đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản; những vấn đề liên quan đến tài chính đất đai cơ bản chưa có gì thay đổi trong khi các địa phương triển khai rất dè dặt do đó chính sách về đất đai, chính sách đền bù giải phóng mặt bằng vẫn tiếp tục là vướng mắc nên việc triển khai các dự án đầu tư vẫn chậm, gây ra nhiều tác động tiêu cực đến các hoạt động của doanh nghiệp.

Thị trường căn hộ du lịch (condotel) đang phát triển nhưng chính sách và pháp luật nhà nước cho loại hình hoá này chưa được đưa ra kịp thời làm cho hoạt động của thị trường condotel thiếu định hướng.

Năm nay chúng ta sẽ tiếp tục phải đương đầu với nhiều thách thức, khó khăn như: rủi ro khủng hoảng thị trường bất động sản quay lại, khó khăn trong thủ tục đầu tư, đòi hỏi ở chúng ta những sự nỗ lực tối đa trong thực thi nhiệm vụ.

II. Các mục tiêu chủ yếu trong năm 2018

Hoàn tất công tác kinh doanh các căn còn lại khu chung cư Bình An và hoàn thành chủ quyền cho khách hàng.

Tiếp tục kinh doanh các dự án đang có (như nền đất Phú Mỹ...) và công tác lập chủ quyền khu nhà ở các dự án đã hoàn thành.

Nghiên cứu phương án để đưa vào khai thác dự án tây và đông đường 3/2.

Thực hiện đầu tư xây dựng xong và bàn giao nhà tại chung cư "Bình giả Resident" 20 tầng.

Hoàn thành công tác thi công phần thô dự án căn hộ du lịch và khách sạn 20 tầng mang thương hiệu FUSION SUIT ở số 2 Trương Công Định để đưa vào khai thác trong quý III năm 2019.

Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư để khởi công các dự án: Ecotown Phú Mỹ, nhà ở xã hội Phú Mỹ trong năm 2018.

Triển khai công tác chuẩn bị cho dự án chung cư đường Thống nhất nổi dài để khởi công vào thời điểm thích hợp.

Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng hạ tầng đợt 02 tại dự án khu biệt thự đồi Ngọc Tước II và kinh doanh 02 lô G và I ngay trong năm 2018.

Hoàn thành thủ tục hợp tác đầu tư và công tác chuẩn bị đầu tư để triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Dự án Đại Dương trong năm 2018.

Tiếp tục triển khai việc thoả thuận với dân, công tác thu hồi đất và đền bù, công tác chuẩn bị khác để triển khai dự án khu nhà ở Hải đăng 49 ha. Dự kiến khởi công đầu tư hạ tầng trong năm 2018.

Dự án khu đô thị Phước Thắng ở phường 12 TP.Vũng tàu tập trung vào công tác chuẩn bị đầu tư gồm: hồ sơ dự án, thiết kế, thủ tục thu hồi đất, giao đất; Đền bù giải phóng mặt bằng.

Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư trong đó chủ yếu là đẩy mạnh việc chuyển nhượng và tham gia đấu giá quyền sử dụng đất trong dự án trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa Vũng tàu.

Chủ trọng việc tham gia đấu thầu, nhận thầu xây lắp các công trình trên địa bàn.

Tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các tiến bộ, sáng kiến và giải pháp kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh và điều hành.

Cơ cấu lại các danh mục dự án của công ty theo hướng xây dựng tốt dòng tiền, hiệu quả đầu tư cao hơn, đồng thời điều chỉnh lại bộ máy tổ chức công ty.

Nghiên cứu để có thể phát hành trái phiếu công ty để thực hiện dự án. Khối lượng khoảng 300-500 tỷ đồng thời hạn 3 đến 5 năm.

Tiếp tục thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008.

III. Các chỉ tiêu phấn đấu chủ yếu:

Giá trị sản lượng : 900 tỷ đồng.

Doanh thu : 700 tỷ đồng (bằng 131% thực hiện 2017).

Lợi nhuận trước thuế : 130 tỷ đồng (bằng 135% thực hiện 2017).

Lợi nhuận sau thuế : 104 tỷ đồng (bằng 128% thực hiện 2017)

Thu nhập bình quân : 9 triệu đồng/người/tháng

Dự kiến chia cổ tức : 15%

Mục tiêu kế hoạch 2018 của các đơn vị thành viên:

STT	Chi tiết	Đơn vị	Cty C&C HODECO	Cty C&R HODECO	Cty I&C HODECO	XN DV Du lịch
1	Sản lượng	Tỷ đ.	92,2	66,40	20,0	9,1
2	Doanh thu	Tỷ đ.	80,2	59,0	40,0	9,1
3	Lợi nhuận	Tỷ đ.	3,0	0,6	1,6	0,10
4	Nộp NS	Tỷ đ.	1,6	1,2	1,5	0,52

IV. Công tác xã hội:

Trong năm tới, công ty sẽ tiếp tục tham gia tích cực công tác xã hội, tham gia các chương trình xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa, ủng hộ các quỹ phòng chống bão lụt, nuôi dưỡng bà mẹ liệt sỹ, gia đình liệt sỹ, quỹ xóa đói giảm nghèo và chương trình học sinh nghèo hiếu học do UBND Tỉnh, Mặt Trận Tổ Quốc, Liên Đoàn Lao Động cũng như các cơ quan chức năng khác kêu gọi.

Dự kiến năm 2018, công ty sẽ dành trên 800 đến 1.000 triệu đồng cho quỹ hỗ trợ các hoạt động xã hội.

V. Các biện pháp thực hiện

Để thực hiện được các chỉ tiêu kế hoạch trên công ty cần thực hiện các biện pháp như sau:

Tập trung đầu tư các dự án có trọng điểm, tránh đầu tư dàn trải, cơ cấu lại danh mục dự án. cân bằng chính sách đầu tư nhằm đảm bảo doanh thu và lợi nhuận kỳ vọng do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nghiên cứu áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong ngành xây dựng. Phát động phong trào để phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các giải pháp khoa học trên các lĩnh vực thiết kế, xây lắp, quản lý, bán hàng, hậu mãi nhằm giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và nâng cao thương hiệu công ty.

Đẩy mạnh công tác đền bù giải phóng mặt bằng các dự án kết hợp đưa ra các biện pháp thỏa thuận bồi thường, đổi đất, liên doanh góp vốn với các chủ sử dụng đất trong các dự án để triển khai các bước tiếp theo ở các dự án.

Tăng cường tiết kiệm trong đầu tư, hoạt động, mua sắm để nâng cao lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh.

Xây dựng hệ thống bán hàng có trình độ, đáp ứng được yêu cầu kinh doanh của công ty và thị trường. Bồi dưỡng cán bộ giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, xây dựng đội ngũ cán bộ đảm bảo có tinh kế thừa để đảm đương được các nhiệm vụ trong tương lai.

Chất lượng sản phẩm: duy trì tốt việc áp dụng hệ thống ISO 9001-2008 một cách thường xuyên và phải được tuyên truyền quán triệt đến tận từng CB-CNV.

Nâng cao an toàn lao động trên các công trình.

Đảm bảo duy trì tốt lưu chuyển của dòng tiền. Tăng tích lũy để cơ cấu lại các nguồn vốn. Nghiên cứu để phát hành trái phiếu doanh nghiệp khoảng 300 tỷ, thời hạn 3-5 năm để bổ sung nguồn vốn hoạt động.

Tổ chức hưởng ứng các hoạt động chào mừng các ngày lễ trong năm, kết hợp với Công đoàn phát động các phong trào thi đua yêu nước, tiếp tục đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong toàn công ty nhằm tạo thêm động lực thúc đẩy việc hoàn thành vượt mức nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị, nâng cao đời sống chính trị và tinh thần của tập thể CB-CNV.

Năm 2018 tiếp tục là một năm mà HĐQT Công ty đưa ra chỉ tiêu tương đối cao cho sự phát triển của doanh nghiệp. Đây là thử thách rất lớn tuy vậy với tiền đề có sẵn của công ty, sự hỗ trợ, giúp đỡ của lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, các sở, ban, ngành của Tỉnh, UBND TP. Vũng tàu, sự tạo điều kiện của các ngân hàng, sự hỗ trợ của các đơn vị bạn cùng với nỗ lực của tập thể CB-CNV công ty chúng ta sẽ phấn đấu ổn định và phát triển sản xuất hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2018.



ĐOÀN HỮU THUẬN



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ BÀ RỊA – VŨNG TÀU
BA RIA – VUNG TAU HOUSE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tầng 3, HODECO Plaza, 36 Nguyễn Thái Học, F7, Tp.Vũng Tàu

Điện thoại: 0254 3856 274

Fax: 0254 3856 205

Email: info@hodeco.vn

website: www.hodeco.vn

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 3 năm 2018

QUY CHẾ QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN NHÀ BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Ban hành kèm theo nghị quyết số : ... của HĐQT ngày 31 tháng 3 năm 2018 của
Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu.

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

Quy chế quản trị Công ty được xây dựng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ, thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính nhằm đảm bảo sự hoạt động và phát triển bền vững của Công ty.

Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty .

Quản trị Công ty là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty định hướng điều hành và kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Các nguyên tắc quản trị Công ty bao gồm:

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý;
- Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan;
- Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Công khai minh bạch mọi hoạt động của công ty

Điều 2: Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt

1. Cổ đông là: cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất 01 cổ phần của công ty

2. Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành.
3. Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán.
4. Tổ chức kiểm toán được chấp thuận là công ty kiểm toán độc lập thuộc danh mục các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo điều kiện do Bộ Tài chính quy định.
5. Bản cáo bạch là tài liệu hoặc dữ liệu điện tử công khai những thông tin chính xác, trung thực, khách quan liên quan đến việc chào bán hoặc niêm yết chứng khoán của tổ chức phát hành.
6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
7. “TGD” là Tổng Giám đốc
8. “HDQT” là Hội đồng quản trị
9. “BKS” là Ban kiểm soát
10. “DHDĐ” là Đại hội đồng cổ đông
11. “Công ty” là công ty cổ phần Phát Triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu

CHƯƠNG II: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3: Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp đại hội cổ đông hoặc lấy ý kiến bằng văn bản tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

Thông báo thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp được đăng tải trên website của công ty và gửi cho UBCK NN; Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.HCM và Trung tâm lưu ký chứng khoán theo đúng quy định của luật chứng khoán.

Điều 4: Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm: chương trình họp, các tài

liệu sử dụng trong cuộc họp, dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp, phiếu biểu quyết, mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán, trên website của công ty. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đó thông báo cho công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

Điều 5: Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

Điều 6: Cách thức bỏ phiếu trong Đại hội đồng cổ đông

Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đó tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

Việc bỏ phiếu quyết tại đại hội được tiến hành theo các hình thức dưới đây:

- Bỏ phiếu biểu quyết theo hình thức giơ thẻ biểu quyết

- Bỏ phiếu biểu quyết theo hình thức bầu dồn phiếu (áp dụng cho trường hợp bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát).

Điều 7: Cách thức kiểm phiếu tại Đại hội cổ đông

Đại hội cổ đông sẽ bầu ra Ban kiểm phiếu.

- Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết – Ban kiểm phiếu thu thẻ biểu quyết tán thành từng vấn đề trong chương trình họp, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, không có ý kiến – kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp .

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên .

Điều 8: Thông báo kết quả kiểm phiếu

Tổng số phiếu đồng ý hay không đồng ý đối với từng vấn đề, hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Ban kiểm phiếu thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

Số phiếu bầu cho từng thành viên HĐQT và BKS, sẽ được Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi có kết quả kiểm phiếu.

Điều 9: Cách thức phân đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty; trừ trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.
2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

Điều 10: Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.
- j. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kèm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

Điều 11: Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít

nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty và chi nhánh của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- f) Sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc do chủ tọa quyết định.

4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của công ty trong vòng hai mươi bốn giờ kể từ khi nghị quyết được thông qua, đồng thời phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

Điều 12: Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết

định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 2 điều 16 Luật Doanh nghiệp, yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại điều 139 luật doanh nghiệp;
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của công ty;
 - b. Mục đích lấy ý kiến;
 - c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - f. Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đó được trả lời;
 - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của công ty;
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.
5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của

Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Các quyết định đó được thông qua: Quyết định của Đại hội cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đó được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG III : HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 13: Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp.

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.

c) Thành viên HĐQT công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 5 công ty khác (có hiệu lực từ ngày 01/8/2019).

Điều 14: Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu từ 5 đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được đại hội thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 15: Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo phê chuẩn của đại hội cổ đông. Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 16: Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a) Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị.

- b) Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty.
- c) Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi.
- d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng, và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống.
- e) Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- f) Các trường hợp khác vi phạm tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại điều 151 Luật Doanh nghiệp.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 17: Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và điều lệ công ty.

CHƯƠNG IV. HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 18: Thông báo họp Hội đồng quản trị

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất bảy ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.
3. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề

ngợi bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

- Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất hai cán bộ quản lý.
- Hai thành viên Hội đồng quản trị.
- Đa số thành viên Ban kiểm soát.

4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 điều này phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản 3 điều này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình của Công ty.

6. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

7. Thông báo và chương trình họp: Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

Điều 19: Điều kiện tổ chức họp HĐQT

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên trở lên dự họp.

Trong trường hợp không đủ số lượng thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.

Điều 20: Cách thức biểu quyết

- Thành viên HĐQT biểu quyết các nội dung cuộc họp bằng phiếu biểu quyết (ngoại trừ các trường hợp ghi trong các khoản b, c, d mục 9 điều 26 điều lệ công ty)

- Thành viên không trực tiếp dự họp cũng có quyền biểu quyết thông qua phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết phải được đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến chủ tịch HĐQT chậm nhất 01 giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở khi có sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

Điều 21: Cách thức thông qua quyết định của HĐQT

Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.

Điều 22: Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị

Biên bản họp HĐQT phải được ghi đầy đủ, trung thực. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu tại trụ sở chính công ty.

Điều 23: Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị

Quyết định của HĐQT công ty phải được thông báo tới các bên liên quan và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V. BAN KIỂM SOÁT

Điều 24: Tiêu chuẩn Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
 - b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - c. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.
 - d. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
2. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
3. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

Điều 25: Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Điều 26: Cách thức bầu Kiểm soát viên

Việc biểu quyết bầu thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số lượng cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo phê chuẩn của đại hội cổ đông. Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau

Điều 27: Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

- Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát và giữ các chức vụ quản lý .
- Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty .
- Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi.
- Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống .
- Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 28: Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Ban kiểm soát phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và điều lệ công ty.

CHƯƠNG VI. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 29: Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban trực thuộc để hỗ trợ công tác gồm: tiểu ban nghiên cứu chiến lược đầu tư, tiểu ban lương, thưởng, nhân sự, tiểu ban kiểm toán nội bộ và các tiểu ban khác.

Điều 30. Cơ cấu và tiêu chuẩn thành viên của tiểu ban

Số lượng thành viên các tiểu ban do HĐQT quyết định, nhưng ít nhất 03 người gồm thành viên HĐQT và thành viên bên ngoài. Ngoài ra, HĐQT cần bổ nhiệm 01 thành viên HĐQT độc lập làm trưởng các tiểu ban nhân sự, lương, thưởng.

Tiêu chuẩn thành viên các tiểu ban, trưởng các tiểu ban do HĐQT quy định.

Điều 31. Trách nhiệm của các tiểu ban và từng thành viên.

Các tiểu ban và các thành viên có trách nhiệm thực hiện các công việc do HĐQT quyết định.

CHƯƠNG VII: NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP

Điều 32: Tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp

1. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp.
2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty
3. Các tiêu chuẩn khác do HĐQT quy định

Điều 33: Bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp

1. **Bổ nhiệm Tổng Giám đốc.** Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành do HĐQT quyết định và được nêu trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.
2. **Bổ nhiệm người điều hành khác:** Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty sẽ bổ nhiệm người điều hành khác với số lượng và cơ cấu do HĐQT quyết định.

Điều 34: Ký hợp đồng với người điều hành doanh nghiệp

Việc ký hợp đồng với người điều hành doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 35. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành

1. Người điều hành doanh nghiệp xin từ chức phải làm đơn gửi chủ tịch HĐQT. Chủ tịch HĐQT xin ý kiến của các thành viên HĐQT và ra quyết định trong thời gian 01 tháng, kể từ khi tiếp nhận đơn xin từ chức. Trong thời gian chưa có ý kiến của HĐQT thì người điều hành doanh nghiệp phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tại vị trí đã được bổ nhiệm.

2. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp trong các trường hợp sau:

- a. Không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm nội quy, quy chế công ty, vi phạm pháp luật.
- b. Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ
- c. Sức khỏe không đảm bảo công tác
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật

Việc miễn nhiệm được tiến hành khi đa số thành viên HĐQT có quyền dự họp tán thành.

Điều 36: Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành

Việc thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành được thực hiện theo các quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VIII: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 37: Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc (Tổng giám đốc)

Được thực hiện theo quy định tại chương IV (hợp HĐQT).

Điều 38: Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc)

Tất cả các nghị quyết, quyết định của HĐQT sẽ được chuyển cho BKS, Giám đốc (Tổng giám đốc) chậm nhất 03 ngày kể từ ngày có quyết định.

Điều 39: Các trường hợp Giám đốc (Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị

Chủ tịch HĐQT phải tổ chức tiến hành họp HĐQT trong vòng 15 ngày kể từ ngày Giám đốc (Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị.

Đề nghị của Giám đốc (Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Điều 40: Báo cáo của Giám đốc (Tổng giám đốc) với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

Hàng quý Giám đốc (Tổng giám đốc) phải báo cáo với HĐQT về kết quả thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định nội bộ của công ty.

Điều 41: Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc (Tổng giám đốc)

Hàng tháng, căn cứ báo cáo của Giám đốc (Tổng giám đốc), HĐQT tiến hành họp kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng Giám đốc theo quy định nội bộ của công ty.

Điều 42: Các vấn đề Giám đốc (Tổng giám đốc) phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Các vấn đề Giám đốc (Tổng giám đốc) phải báo cáo:

- Chậm nhất vào ngày 30 tháng 11 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.

- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.

- Các báo cáo khác khi được yêu cầu.

2. Giám đốc (Tổng giám đốc) phải cung cấp thông tin trong phạm vi cho phép của mình, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng khi Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát yêu cầu Giám đốc (Tổng giám đốc) cung cấp thông tin. Tất cả các

thông báo phải gửi đến cho HĐQT và Ban kiểm soát bằng văn bản và trong thời gian sớm nhất.

Điều 43: Phối hợp hoạt động

1. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban điều hành

a. HĐQT và các thành viên không can thiệp trực tiếp vào các hoạt động hàng ngày và các công tác thuộc thẩm quyền của Ban điều hành trừ khi xét thấy cần thiết.

b. HĐQT tạo điều kiện cho Tổng Giám đốc về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thiết lập hành lang pháp lý nội bộ, giúp bộ máy điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c. HĐQT có thể tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng hoặc các cuộc họp khác của Ban điều hành công ty.

d. Khi cần thiết, HĐQT sử dụng các phòng ban chức năng hoặc các chuyên viên khác của công ty giúp cho công tác của HĐQT.

e. HĐQT phân công Chủ tịch HĐQT chỉ đạo, giám sát thường xuyên các công tác điều hành của Tổng Giám đốc. Tổng giám đốc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của HĐQT.

f. Đối với nội dung, vấn đề HĐQT trình đại hội cổ đông quyết định: HĐQT có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các phòng/ban chức năng chuẩn bị các nội dung cần thiết để chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình ĐHĐCĐ công ty xem xét quyết định. Các nội dung trên phải được gửi cho HĐQT ít nhất 15 ngày trước ngày họp đại hội đồng cổ đông.

g. Đối với nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT: Tổng giám đốc có trách nhiệm lập tờ trình gửi chủ tịch HĐQT về các nội dung trình HĐQT và Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định. Kèm theo tờ trình là các văn bản, tài liệu có liên quan đến nội dung cần trình; phải gửi cho HĐQT ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày họp HĐQT. Trong quá trình xem xét quyết định các nội dung mà Tổng Giám đốc trình, HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc bổ sung các tài liệu liên quan và làm rõ các nội dung mà Tổng Giám đốc trình trước khi HĐQT ra quyết định. Tất cả các tài liệu do Tổng giám đốc trình và gửi HĐQT phải là văn bản chính thức, có ký tên, đóng dấu, nêu rõ ý kiến tham mưu, đề xuất để HĐQT có cơ sở xem xét, giải quyết.

h. Đối với các nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc: Tổng giám đốc được trực tiếp quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình đã được

quy định trong điều lệ công ty và quy chế này. Sau khi quyết định, Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo HĐQT.

(Đính kèm phụ lục: Bảng phân cấp quyền hạn giữa ĐHCĐ, HĐQT và Tổng Giám đốc)

i. Khi Tổng Giám đốc ra quyết định hay ký bất kỳ văn bản nào trái quy định của pháp luật và điều lệ công ty, các quy định nội bộ khác của công ty và làm ảnh hưởng đến quyền lợi của công ty thì Chủ tịch HĐQT có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc hủy bỏ văn bản đó. Nếu Tổng Giám đốc Công ty không thi hành thì Chủ tịch HĐQT có quyền ra văn bản đình chỉ thi hành quyết định này của Tổng Giám đốc và thông báo tới tất cả các thành viên HĐQT và Ban điều hành.

j. Khi Tổng Giám đốc có hành vi vi phạm pháp luật và gây thiệt hại cho công ty thì Chủ tịch HĐQT phải tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết để xử lý hành vi vi phạm và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

k. Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc phải trao đổi công việc với nhau thường xuyên ít nhất 01 lần/tuần.

l. Tổng Giám đốc có quyền đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường HĐQT để xem xét, quyết định các vấn đề phát sinh trong công tác điều hành vượt quá thẩm quyền của Tổng Giám đốc.

Khi có thư mời, Tổng Giám đốc có thể tham dự các cuộc họp HĐQT, nhưng Tổng Giám đốc không được quyền biểu quyết nếu không phải đồng thời là thành viên HĐQT.

m. Tổng Giám đốc là người tổ chức thực hiện triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

n. Tổng Giám đốc được quyền không thực hiện và kiến nghị điều chỉnh những quyết định trái pháp luật, trái với điều lệ công ty. Nếu HĐQT không có ý kiến trả lời bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày thì tùy theo yêu cầu về thời gian, tính chất vụ việc cụ thể, Tổng Giám đốc đề nghị triệu tập cuộc họp Đại hội cổ đông bất thường để xử lý hoặc báo cáo với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

o. Phân cấp quyền hạn giữa HĐQT và Tổng Giám đốc: Đối với nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định bằng văn bản đối với từng trường hợp cụ thể.

- Trong lĩnh vực điều hành hoạt động của công ty:

HĐQT: Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh

doanh hằng năm của công ty; giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty; quyết định các giải pháp khắc phục các biến động lớn về phương án sản xuất kinh doanh và/hoặc đầu tư của công ty.

Tổng Giám đốc: Chịu trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch kinh doanh và kế hoạch khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc và trình HĐQT, ĐHĐCĐ thông qua. Tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của công ty đã được HĐQT, ĐHĐCĐ thông qua; quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của công ty mà không cần nghị quyết của HĐQT; đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của công ty.

- Trong lĩnh vực huy động vốn:

HĐQT: Phê duyệt việc vay vốn ngân hàng và/hoặc các tổ chức tài chính và/hoặc cá nhân để phục vụ hoạt động kinh doanh và đầu tư của công ty

Tổng Giám đốc: đề xuất việc vay vốn ngân hàng và/hoặc cá nhân để phục vụ hoạt động kinh doanh và đầu tư của công ty.

- Trong lĩnh vực đầu tư:

HĐQT: quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị đến dưới 35% tổng giá trị tài sản công ty được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật; quyết định về việc xây dựng và sử dụng thương hiệu, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

Tổng Giám đốc: Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản sau khi có chủ trương hoặc có ủy quyền của chủ tịch HĐQT (đối với lĩnh vực đầu tư và bán tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT). Đề xuất và trình phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật; đề xuất và trình việc xây dựng và sử dụng thương hiệu, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

- Trong lĩnh vực ký kết hợp đồng:

HĐQT: Quyết định các hợp đồng kinh doanh, thương mại, thi công công trình... có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của công ty.

Tổng Giám đốc: Trình HĐQT phê duyệt trước khi Quyết định các hợp đồng kinh doanh, thương mại, thi công công trình ...có giá trị từ 5 tỷ đến dưới 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của công ty. Đối với các hợp đồng có giá trị dưới 5 tỷ, Tổng Giám đốc có quyền quyết định, nhưng phải báo cáo cho hội đồng quản trị sau khi ký. Trong các trường hợp bán các sản phẩm dự án: nhà phố, biệt thự, căn hộ chung cư...thì bảng giá phải được thông qua HĐQT phê duyệt trước khi chào bán.

- Trong lĩnh vực Tổ chức – Nhân sự

HĐQT: Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia hội đồng thành viên, HĐQT hoặc đại hội đồng cổ đông của công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.

Quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác (không quá 35% tổng tài sản công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán).

Đề xuất thù lao thành viên HĐQT; quyết định thù lao của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Tổng giám đốc: Kiến nghị số lượng và các cán bộ quản lý mà công ty cần tuyển dụng để HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm nhằm thực hiện tốt các hoạt động quản lý theo đề xuất của HĐQT và tư vấn để HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý.

Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh là cấp trưởng các phòng/ban nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc sau khi có sự đồng ý của HĐQT. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh từ phó các phòng/ban nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc trở xuống.

Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức công ty.

Quyết định tiền lương và các quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty.

Tuyển dụng lao động.

Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng lao động, mức lương, trợ



cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ.

2. Phối hợp hoạt động với Ban kiểm soát

a. Ban kiểm soát có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHDCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của công ty. Tại các phiên họp này, HĐQT phải tiếp thu và ghi nhận các ý kiến đóng góp, đề xuất và kiến nghị của Ban kiểm soát.

b. HĐQT phải tạo điều kiện để Ban kiểm soát của công ty phát huy tác dụng của công tác kiểm tra, kiểm soát thường xuyên và đột xuất.

c. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp các đợt kiểm tra của BKS, HĐQT phải nghiên cứu để có kế hoạch củng cố, chấn chỉnh và cần có biện pháp xử lý đối với các đơn vị và cá nhân liên quan và khắc phục các vi phạm sau khi kiểm tra, kiểm soát của ban kiểm soát theo quy định.

CHƯƠNG IX. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 44. Tiêu chuẩn của người phụ trách quản trị công ty

Có hiểu biết về pháp luật; không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 45. Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty

Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm thư ký công ty theo khoản 5 điều 152 Luật doanh nghiệp.

Điều 46. Miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty

HĐQT có thể miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái các quy định của pháp luật về lao động hiện hành.

Điều 47. Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật.

CHƯƠNG X. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,



KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 48. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên hội đồng quản trị, kiểm soát viên, tổng giám đốc

1. Căn cứ vào nội quy công ty, quy định về khen thưởng và kỷ luật và theo kết quả đánh giá của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật, Công ty sẽ tiến hành đánh giá khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho tập thể và cá nhân HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người điều hành khác của doanh nghiệp có thành tích trong công tác quản lý.

2. Khi phát sinh các sự việc sai phạm, vi phạm nội quy công ty, tùy theo mức độ vi phạm của từng cá nhân, Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sẽ xem xét hình thức kỷ luật và Ban hành quyết định kỷ luật.

CHƯƠNG XI: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 49. Sửa đổi và bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

1. Việc bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế này sẽ do HĐQT xây dựng, trình Đại hội cổ đông thông qua. Quy chế nội bộ về quản trị công ty không được trái với các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của công ty chưa được đề cập trong bản quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong quy chế quản trị Công ty Cổ phần Phát triển nhà BR – VT này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của công ty.

CHƯƠNG XII: NGÀY HIỆU LỰC

Điều 50. Ngày hiệu lực

1. Quy chế này gồm 12 chương 50 điều được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP Phát triển nhà BR - VT nhất trí thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2018 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của quy định này.

2. Quy chế này được lập làm 10 bản, có giá trị như nhau.

3. Các bản sao và trích lục của quy chế này có giá trị khi có chữ ký của chủ tịch HĐQT hoặc tối thiểu một nửa(1/2) số thành viên HĐQT

